

I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

Năm con vào trường mẫu giáo, ba chở con đi học bằng chiếc Cub50. Trên đường đi, trong lúc dừng xe ngoài sân trường và cả khi chia tay ở cửa phòng học, con cứ nói mãi một câu: "Ba ơi! Hết giờ, ba rước con sớm nhất nghen, ba". Ba cũng lặp đi lặp lại không biết chán: "Ừ! Ba sẽ đến sớm nhất!".

Suốt thời con học mẫu giáo, chỉ có một lần ba không phải là người đến sớm nhất. Phố đang mưa, ba chạy nhanh quá, không tránh kịp chiếc xe tải bất ngờ quẹo cua, đành thắng gấp. Chiếc Cub lết đi mấy chục mét, ba ngã nằm dưới gầm xe tải. May mà thoát chết! Lồm cồm bật dậy, chạy đến trường, hỏi hã ẵm con, hỏi hã xin lỗi. Con làm thình, nhìn mãi mặt ba, lâu lắm, chột nói: "Ba ơi, sao trán ba có máu?".

Năm con vào tiểu học, đường đến trường xa hơn. Ba vẫn chở con trên chiếc Cub cũ mèm. Buổi sáng, hễ chia tay nhau ngoài cổng trường là con nhắc: "Ba ơi! Ba cứ đứng đây nghen, ba! Khi nào con vô lớp rồi ba hãy về nghen, ba!". "Ừ! Ba sẽ đứng đây! Đứng lo!".

[...]

Năm con vào cấp II, trường xa thêm chút nữa. Chiếc Cub cà tàng giờ uống xăng như uống nước, tuần nào cũng phải đem đến tiệm sửa hai, ba lần, nên ba và con phải thức sớm, dẫn xe ra hẻm, đạp cho nó nổ máy, phun khói đen mù mịt một lúc mới chịu chạy êm. Ba không còn đón con sớm nhất nữa mà có khi trễ, rất trễ vì thình thoảng xe xì vỏ, nghẹt xăng...

Một lần, mưa rất to, phố xá chìm trong nước. Xe ướt bugi, chết máy. Ba xuống xe, dặn: "Con cứ mặc áo mưa, ngồi trên xe để ba dẫn qua chỗ ngập". Ba lội bì bõm trong nước, đẩy xe len trong dòng người cũng đang vật vã với cảnh nước ngập đến đùi.

Bỗng thấy chiếc xe nhẹ hơn, quay lại, thấy con đã cởi áo mưa, nhảy xuống từ lúc nào, cắn răng đẩy tiếp. Ba và con về đến nhà ướt mem, vậy mà vẫn nhìn nhau cười.

(Trích, Nguyễn Kim Châu, *Ba chở con đi học*)

<https://www.truyenngan.com.vn/truyen-ngan/truyen-ngan-gia-dinh/>

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Hành động nào thể hiện rõ nhất sự yêu thương, chia sẻ của cả hai nhân vật cha và con dành cho nhau trong đoạn trích?

Câu 2. Vì sao hình ảnh chiếc xe Cub luôn được nhắc tới trong chuỗi các sự việc được kể?

Câu 3. Nêu tác dụng của các câu rút gọn trong đoạn văn: “*Chiếc Cub lết đi mấy chục mét, ba ngã nằm dưới gầm xe tải. May mà thoát chết! Lồm cồm bật dậy, chạy đến trường, hỏi hã ẵm con, hỏi hã xin lỗi.*”

Câu 4. Từ câu chuyện của hai cha con trong đoạn trích, em nhận ra mình cần phải làm gì, đối với ai và làm như thế nào?

II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm).

Hãy viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích tình cảm của người cha dành cho con trong văn bản phần Đọc hiểu.

Câu 2 (4,0 điểm).

Một thực trạng đáng buồn hiện nay là một bộ phận các bạn trẻ có thói quen dựa dẫm, ỷ lại vào người khác trong học tập và công việc của chính mình. Em hãy viết một bài văn nghị luận đề ra giải pháp góp phần giải quyết thực trạng đó.

--- Hết ---

Họ và tên thí sinh: ; Số báo danh :

Chữ ký của CBCTh 01 :

HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I			
	1	Hành động thể hiện rõ nhất sự yêu thương, chia sẻ của cả hai nhân vật cha và con dành cho nhau trong đoạn trích là: - <i>Ba xuống xe, dặn: “Con cứ mặc áo mưa, ngồi trên xe để ba dẫn qua chỗ ngập”. Ba lội bì bõm trong nước, đẩy xe - Bỗng thấy chiếc xe nhẹ hơn, quay lại, thấy con đã cởi áo mưa, nhảy xuống từ lúc nào, cắn răng đẩy tiếp. Ba và con về đến nhà ướt mem, vậy mà vẫn nhìn nhau cười.</i>	
	2	Hình ảnh chiếc xe Cub luôn được nhắc tới trong chuỗi các sự việc được kể bởi vì: - Nó là hình ảnh gắn liền với kí ức được ba đưa đón thời đi học của nhân vật người con; liên kết chuỗi sự việc được kể; góp phần thể hiện tình cảm, cảm xúc của nhân vật.	
	3	Tác dụng của các câu rút gọn trong đoạn văn: - Các câu văn được lược bỏ thành phần chủ ngữ làm cho câu ngắn gọn, tránh lặp từ đã xuất hiện trước đó. - Giúp nhấn mạnh vào ý quan trọng: Sự may mắn của người cha sau vụ tai nạn; những hành động vội vã của người cha vì tai nạn mà đến muộn giờ đón con.	
	4	HS nêu được hướng vận dụng phù hợp biết làm gì cho cha mẹ, người thân và làm như thế nào.	
II			
	1	a. Đảm bảo yêu cầu về dung lượng và hình thức đoạn văn Viết đoạn văn nghị luận văn học khoảng 200 chữ, cấu trúc ba phần: mở đoạn, thân đoạn, kết đoạn. b. Xác định đúng nội dung nghị luận: tình cảm của người cha dành cho con. c. Đề xuất được hệ thống ý phù hợp và làm rõ bằng lí lẽ và bằng chứng thuyết phục: - Khái quát về tình cảm của người cha trong đoạn trích “Ba chờ con đi học”: luôn yêu thương và che chở cho con. Tình cảm của người cha. Gợi ý:	

	<p>+ Yêu con, giữ lời hứa với con (Luôn là người đón con sớm nhất)</p> <p>+ Không hề nghĩ đến bản thân, chỉ lo lắng con đang mong đợi, vội vã đến trường (một lần đón con trễ do trời mưa, bị tai nạn, vẫn “lồm cồm bắt dậy, chạy đến trường, hối hả ẵm con, hối hả xin lỗi”)</p> <p>+ Vì thương con, ba sẵn sàng chịu vất vả, không quản ngại khó khăn (lội nước bì bõm, để con ngồi trên xe đất bộ qua chỗ ngập)</p> <p>Một vài nét đặc sắc về nghệ thuật. Gợi ý: Tình huống, hình ảnh, ngôn ngữ nhân vật, lời kể,...</p> <p>- Đánh giá chung về nhân vật người cha.</p> <p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn xác về chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>e. Sáng tạo</p> <p>Cảm nhận riêng, sâu sắc về tình cảm của người cha, có cách diễn đạt mới mẻ.</p>	
2	<p>a. Đảm bảo yêu cầu về hình thức bài văn</p> <p>Học sinh trình bày bài văn nghị luận xã hội đầy đủ ba phần: Mở bài, Thân bài, Kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài kết luận được vấn đề.</p> <p>b. Xác định đúng vấn đề, mục đích nghị luận: đề ra giải pháp giải quyết thực trạng một bộ phận bạn trẻ ngày nay có thói quen dựa dẫm, ỷ lại vào người khác.</p> <p>c. Triển khai vấn đề nghị luận:</p> <p>Học sinh triển khai vấn đề nghị luận theo từng luận điểm bằng các lí lẽ và bằng chứng thuyết phục. Gợi ý:</p> <p>- Giải thích vấn đề: Dựa dẫm, ỷ lại là gì?</p> <p>- Phân tích vấn đề:</p> <p>+ Thực trạng: Nhiều bạn trẻ hiện nay có thói quen sống dựa dẫm, ỷ lại vào cha mẹ, người thân...</p> <p>+ Nguyên nhân: do cha mẹ quá bao bọc con cái, dành tình yêu cho con cái không đúng cách,...</p> <p>+ Hậu quả: không tự lập, sống đòi hỏi, ích kỷ... - Nêu các giải pháp khắc phục, giải quyết vấn đề:</p>	

	<p>+ giải pháp 1: từ phía con cái (Bản thân tự trau dồi kỹ năng sống tự lập, sống yêu thương và luôn có trách nhiệm với mọi người...)</p> <p>+ giải pháp 2: từ phía gia đình – cha mẹ (yêu thương con đúng cách, luôn chú trọng rèn cho con tính tự lập từ khi còn nhỏ, dạy cho con biết sống yêu thương, quan tâm chăm sóc mọi người, sống vì mọi người...)</p> <p>+ giải pháp 3: từ phía cộng đồng, xã hội (tạo môi trường rèn kỹ năng cho trẻ, tổ chức những hoạt động trải nghiệm rèn kỹ năng sống trong học tập, lao động, ...)</p> <p>- Kết thúc vấn đề: Khẳng định lại ý kiến về tầm quan trọng của việc khắc phục, giải quyết vấn đề, rút ra bài học cho bản thân.</p> <p>d. Chính tả, ngữ pháp</p> <p>Đảm bảo chuẩn xác về chính tả, dùng từ, đặt câu</p> <p>e. Sáng tạo</p> <p>Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ, thuyết phục.</p>	
--	--	--